TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/**2024/HS-ST
Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Công Rô

Bà Trần Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AB, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện AB, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/ QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Út C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn G, sinh năm 1950 và bà Lê Thị B, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1991 và 02 người con cùng sinh năm 2021. Cùng nơi cư trú: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Minh T, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1992, tại huyện CP, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp XĐ2, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1965 và bà Trần Thị V, sinh năm 1971; vợ: Chị Nguyễn Thị Hồng Y (đã ly

hôn) và có 02 người con, người con lớn sinh năm 2016, người con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt 03 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em theo Bản án số: 01/2016/HS-PT, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/02/2018; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

3. Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1993, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Kp2, thị trấn TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1965 và bà Đoàn Thị Bé H, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp CNN, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; vợ: Không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/9/2011 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội chống người thi hành công vụ theo Bản án số: 195/2011/HS-PT, đã chấp hành xong; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

4. Trần Văn T1, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1992, tại CP, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp MQ, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn M, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1973; vợ: Nguyễn Thị Mỹ Nh, sinh năm 1996, có 01 người con sinh năm 2016. Cùng nơi cư trú: ấp MQ, xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

5. Huỳnh Văn C2, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1988, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp K1A, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Chiến T5, sinh năm 1964 và bà Võ Thị H2, sinh năm 1964; vợ: Trương Thị Ngọc B, sinh năm 1990, có 01 người con sinh năm 2013. Cùng nơi cư trú: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/3/2017 bị Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm tuyên phạt 06 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ theo Bản án số: 42/2017/HS-PT, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 17/8/2017; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

6. Đặng Minh Tr, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1990, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp PH, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn L, sinh năm 1968 và bà Trần Thị U, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp PH, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; vợ: Không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03/4/2024; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

7. Bùi Chí T2, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2002, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp TS1, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T6, sinh năm 1980 và bà Võ Thị Kim T7, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp TS1, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; vợ: Không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/4/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Trần Văn M3, sinh ngày tháng năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú tại: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Anh Phạm Văn T8, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1991 (có mặt);

Ông Đặng Văn L, sinh năm 1968 (có mặt);

Cùng nơi cư trú tại: ấp PH, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng*: Chị Trần Thị D, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Nơi cư trú tại: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Anh Trần Chí N, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Nơi cư trú tại: ấp KN, xã AMB, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang.

Chị Trần Thị Kim Y, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Nơi cư trú tại: ấp 7X, xã ĐH, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 02/4/2024, sau khi nhậu xong Trần Út C đi ra phía sau nhà tại: ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang thấy khoảng 15 người đang tham gia đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền.

Trần Út C biết những người này dùng chiếu và bài của anh Trần Văn M3 để đánh bạc nhưng không thấy ai thu tiền xâu nên Trần Út C đã thu tiền xâu mỗi lượt làm nhà cái là từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, Trần Út C thu được 100.000 đồng, còn người chơi thiếu 40.000 đồng tiền xâu. Quá trình thu tiền xâu Trần Út C có lấy bài sau nhà anh Trần Văn M3 cung cấp cho những người đánh bạc sử dụng. Đến khoảng 22 giờ ngày 02/4/2024, Công an huyện AB tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ: 05 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng; tiền trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền trên người các đối tượng 21.050.000 đồng; 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm; 05 điện thoại di động; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu đen, biển kiểm soát 68B1-634.61. Quá trình điều tra xác định những người chơi làm cái xoay vòng, mỗi người 03 lượt cái, mỗi lượt chơi gồm 01 tụ cái và 03 tụ con, mỗi tụ đặt từ 100.000 đồng, những người này thắng thua trực tiếp với nhà cái, ngoài ra còn có những người đánh bạc khác bắt có (cái lời, cái lỗ) ăn thua trực tiếp với nhau, số tiền từ 50.000 đồng trở lên. Số tiền đặt tụ và số tiền bắt có đều nằm trên chiếu bạc. Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Đặng Minh Tr và một số người khác (đã chạy thoát, chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) thay phiên nhau làm nhà cái, các đối tượng khác như: Huỳnh Văn C2, Bùi Chí T2, Nguyễn Minh T tham gia đặt tụ, bắt có đến ván cuối và bị bắt. Ngoài ra, Trần Thị D và Thị T3 cũng tham gia bắt có (cái lời, cái lỗ), sau khi hết tiền mang theo để đánh bạc thì nghỉ trước khoảng 03-04 ván trước khi Công an vào kiểm tra, bắt quả tang, cụ thể như sau:

- Bị cáo Trần Út C, sau khi nhậu với một số người bạn ở nhà, khoảng 21 giờ ngày 02/4/2024, bị cáo Trần Út C đi ra phía sau nhà thì thấy có khoảng 15 người đang tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, bị cáo Trần Út C biết được những người này lấy bài, chiếu từ nhà của anh Trần Văn M3 qua chơi nhưng không thấy ai thu tiền xâu nên bị cáo Trần Út C đã thu tiền xâu, mỗi lượt nhà cái là 03 ván, tiền xâu từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. bị cáo Trần Út C thu được người đánh bạc đưa 100.000 đồng, còn thiếu 40.000 đồng (không nhớ ai là người thiếu). Đến khoảng 22 giờ ngày 02/4/2024 lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang, số tiền thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu là 100.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Minh T, biết nhà bị cáo Trần Út C có tổ chức đánh bạc nên bị cáo rủ bị cáo Nguyễn Hoài Ph cùng đi đánh bạc, sau đó bị cáo điều khiển xe HONDA, loại WAVEALPHA, màu xanh, biển kiểm soát 68B1-247.22 (xe mượn của anh Nguyễn Nguyên Nguyễn) chở bị cáo Nguyễn Hoài Ph đến nhà bị cáo Trần Út C, khi tới có khoảng 05-06 người đang đánh bạc. Khi vào bị cáo Nguyễn Minh T tham gia đặt ké tụ con và bắt có (cái lời, cái lỗ), bị cáo Nguyễn

Minh T tham gia đặt cược không liên tục (khi chơi, khi nghỉ), tham gia đến ván cuối bị cáo Trần Văn T1 làm nhà cái, chuẩn bị chơi tiếp thì bị bắt, bị cáo Nguyễn Minh T mang theo 500.000 đồng và mượn bị cáo Nguyễn Hoài Ph 400.000 đồng, tổng cộng là 900.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, đến khi bị bắt đã thua hết tiền.

- Bị cáo Nguyễn Hoài Ph, khi đang nhậu nghe bị cáo Nguyễn Minh T nói có sòng bạc tại ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang nên cùng bị cáo Nguyễn Minh T vào tham gia đánh bạc. Trước khi đi bị cáo Nguyễn Hoài Ph đi thế chấp xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu xám-bạc với số tiền 10.500.000 đồng để dùng vào mục đích đánh bạc; khi tới nơi bị cáo Nguyễn Hoài Ph thấy có khoảng 10 người cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền thì chỉ bị cáo Nguyễn Minh T vào tham gia đánh bạc, không nhớ rõ là làm nhà cái hay là đặt tụ; sau đó điểm đánh bạc chuyển vào phía sau, do anh Trần Văn M3 ra đuổi không cho chơi, vì người chơi không trả tiền xâu và anh Trần Văn M3 lấy chiếu, bài tây lại. Khi ra phía sau, bị cáo Nguyễn Hoài Ph tham gia bắt có (cái lời, cái lỗ), đặt cược mỗi ván 50.000 đồng đến 200.000 đồng, ăn thua trực tiếp với các con bạc khác, tham gia 03 ván, sau khi tham gia tới ván cuối cùng, chuẩn bị chơi tiếp thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, bị cáo Nguyễn Hoài Ph không biết ai tổ chức và thu tiền xâu, kết quả bị cáo Nguyễn Hoài Ph hòa vốn (không thắng, thua); khi bị bắt Công an tạm giữ trên người số tiền 10.500.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

- Bị cáo Trần Văn T1, nghe người thanh niên tên Hiếu (Hiếu thịt heo) nhà ở Đông Yên (không rõ địa chỉ cụ thể) nói ở nhà bị cáo Trần Út C (em ruột anh Trần Văn M3) có tổ chức đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền. Sau đó, Tý thuê xe ôm đi từ nhà đến nhà Trần Út C để tham gia đánh bạc, khi đi bị cáo Trần Văn T1 mang theo 3.950.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Đến nơi thấy sau nhà bị cáo Trần Út C có khoảng 10 người tham gia đánh bạc, hình thức đánh bạc bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, bị cáo Trần Văn T1 vào tham gia bắt có, đặt tụ khoảng 04 ván đến 05 ván, bị cáo Trần Văn T1 lời được 400.000 đồng, sau đó làm nhà cái 01 ván nhà cái thua hết 100.000 đồng, khi chuẩn bị chơi tiếp thì lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Trần Văn T1 bỏ chạy, lúc bỏ chạy làm rơi mất toàn bộ số tiền mang theo dùng để đánh bạc (không rõ rơi mất ở đâu).

- Bị cáo Huỳnh Văn C2, đến nhà một người quen ở ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang để nhậu, sau đó bị cáo Huỳnh Văn C2 gặp và được bị cáo Đặng Minh Tr nói gần chỗ nhậu (cách khoảng 04 km) đang tổ chức đánh bạc

dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, nghe vậy bị cáo Huỳnh Văn C2 thuê xe ôm đến địa điểm trên để tham gia đánh bạc. Khi đi bị cáo Huỳnh Văn C2 mang theo số tiền 450.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc bị cáo Huỳnh Văn C2 tham gia đặt ké tụ con số tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (ăn thua trực tiếp với nhà cái), bị cáo Huỳnh Văn C2 tham gia 05 ván kết quả hòa vốn (không hắng, thua), bị cáo Huỳnh Văn C2 tham gia đến ván cuối, khi chuẩn bị chơi tiếp thì bị bắt. Khi bị bắt trên người còn 450.000 đồng Công an tạm giữ theo quy định. Khi tham gia đánh bạc bị cáo Huỳnh Văn C2 biết được những người cùng tham gia đánh bạc đến ván cuối và bị bắt là các bị cáo Đặng Minh Tr, Nguyễn Minh T là người làm cái và 02 người phụ nữ lớn tuổi có tham gia nhưng khi bị bắt thì không tham gia ván cuối, nghỉ trước đó vài ván (nghỉ trước bao nhiêu ván thì không rõ) và bị bắt đưa về Công an huyện AB cùng với bị cáo Huỳnh Văn C2.

- Bị cáo Đặng Minh Tr, điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đen, biển kiểm soát: 68B1-634.61 (xe của ông Đặng Văn L là cha ruột bị cáo Đặng Minh Tr) gặp anh Đặng Văn Thẳng để lấy tiền dùm anh Phạm Văn T8 số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi lấy tiền xong, bị cáo Đặng Minh Tr điều khiển xe đến nhà của bà Lê Thị B (chỉ biết khu vực nhà đó có nhà bà Lê Thị B còn chính xác là nhà ai thì không rõ do có nhiều nhà gần nhau) tham gia đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền, khi đi bị cáo Đặng Minh Tr mang theo 1.700.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Bị cáo Đặng Minh Tr tham gia đặt tụ, làm nhà cái và bắt có, thua hết 1.700.000 đồng, sau đó bị cáo Đặng Minh Tr làm nhà cái 03 ván, thắng được 100.000 đồng, khi đang đặt tụ ván cuối do bị cáo Trần Văn T1 làm nhà cái, thì Công an bắt quả tang.

- Bị cáo Bùi Chí T2, điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ, biển kiểm soát 68B1- 139.80 (của cha ruột là Bùi Văn T6) đến nhà của bà Lê Thị B (mẹ ruột bị cáo Trần Út C) tham gia đánh bạc dưới hình thức bài cào ba lá ăn thua bằng tiền. Khi đi bị cáo Bùi Chí T2 mang theo số tiền 600.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, tại sòng bạc bị cáo Bùi Chí T2 tham gia bắt có (cái lời, cái lỗ) được 03 ván, mỗi ván cược 100.000 đồng, kết quả hòa vốn (01 ván thắng, 01 ván thua, 01 ván hòa), sau đó chuẩn bị tham gia chơi tiếp ván thứ 4 thì lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang, chạy trốn, quá trình chạy trốn số tiền dùng vào mục đích đánh bạc đã rơi mất (không rõ rơi ở đâu). Đến ngày 03/4/2024 bị cáo Bùi Chí T2 đến Công an huyện AB để đầu thú, khai báo rõ toàn bộ hành vi phạm tội.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB đã tạm giữ: 05 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng; tiền trên chiếu bạc 6.900.000 đồng; tiền trên người các đối tượng 21.050.000 đồng; 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm; 05 điện thoại di động; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đen, biển kiểm soát 68B1-634.61.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện AB đã trả lại cho: Ông Đặng Văn L 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu đen, biển kiểm soát 68B1-634.61 (đã qua sử dụng, bị trầy sướt); anh Phạm Văn T8 10.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu vàng, phía sau có in dòng chữ IPHONE S, loại 6s (đã qua sử dụng, bị trầy sướt nhiều chỗ, màn hình bị nứt vỡ; bị ướt); bị cáo Nguyễn Hoài Ph 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen, phía sau có in dòng chữ SAMSUNG J6 (đã qua sử dụng, bị ướt); bị cáo Huỳnh Văn C2 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu xanh-tím, phía sau có in dòng chữ Redmi (đã qua sử dụng, màn hình bị nứt, bị ướt) và 01 (một) điện thoại di động, có bàn phím, màu vàng, phía trước có in dòng chữ NOKIA, A2710 (đã qua sử dụng, bị ướt); bị cáo Đặng Minh Tr 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8, màu trắng (bị ướt).

Tại Cáo trạng số: 70/CT-VKSHAB ngày 29 tháng 8 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện AB, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Trần Út C, Trần Văn T1, Đặng Minh Tr, Bùi Chí T2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Bùi Chí T2 đầu thú; riêng bị cáo Đặng Minh Tr có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Trần Út C có cha ruột tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Áp dung Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021: Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) bộ bài tây (đã qua sử dụng); 01 (một) bộ bài tây (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu bằng lát, kích thước 200cm x 160cm. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.950.000 đồng, trong đó: tiền thu trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền bị cáo Trần Út C thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc

100.000 đồng, tiền thu trên người các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc các bị cáo Huỳnh Văn C2 450.000 đồng, Nguyễn Hoài Ph 10.500.000 đồng.

Đối với hành vi của anh Trần Văn M3, vào ngày 02/4/2024 các đối tượng sử dụng chiếu, bài tây từ nhà anh Trần Văn M3, nhưng sau đó các đối tượng không trả tiền xấu nên anh Trần Văn M3 đã lấy chiếu và bài lại không cho những người đánh bạc chơi, hành vi của anh Trần Văn M3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Thời gian từ ngày 28/3/2024 đến ngày 01/4/2024, anh Trần Văn M3 có hành vi tổ chức đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện AB xử phạt vi phạm hành chính với anh Trần Văn M3 theo quy định.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị D và Thị T3 đã nghỉ trước khi lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang, các đối tượng cùng tham gia đánh bạc và nhà cái xác định lúc bà Trần Thị D và Thị T3 tham gia số tiền trên chiếu bạc dao động từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng, ngoài ra không có căn cứ khác để xác định số tiền trên chiếu bạc tại thời điểm là bao nhiêu tiền, từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB xác định hành vi của Trần Thị D và Thị T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện AB xử phạt vi phạm hành chính với Trần Thị D và Thị T3 theo quy định.

Đối với các đối tượng đánh bạc khác đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị tuyên bố các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 phạm tội đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Ph từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh T và Huỳnh Văn C2 mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T1 từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt

các bị cáo Trần Út C, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tháng cải tạo không giam giữ.

- Đồng thời, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây (đã qua sử dụng); 01 bộ bài tây (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu bằng lát, kích thước 200cm x 160cm và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.950.000 đồng (Trong đó: tiền thu trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền bị cáo Trần Út C thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc 100.000 đồng, tiền thu trên người dùng vào mục đích đánh bạc của bị cáo Huỳnh Văn C2 450.000 đồng và của bị cáo Nguyễn Hoài Ph 10.500.000 đồng).

Các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu và đồng ý kết luận đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo biết đánh bài ăn tiền là phạm tội đánh bạc, vi phạm pháp luật. Các bị cáo nói lời nói sau cùng, xin xét xử mức phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện AB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 02/4/2024, Công an xã Đông Yên bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Huỳnh Văn C2, Trần Văn T1, Đặng Minh Tr đang tham gia đánh bạc hình thức bài cào ba lá được, thua bằng tiền do bị cáo

Trần Út C cung cấp bài tây, thu tiền xâu tại ấp Kinh IB, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.900.000 đồng, tiền trên người các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc 11.050.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 17.950.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr, Bùi Chí T2 thực hiện phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện AB truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Hành vi các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr, Bùi Chí T2 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, năng lực trách nhiệm hình sự, biết được đánh bạc trái phép được, thua bằng tiền, dưới hình thức bài cào ba lá là pháp luật cấm nhưng các bị cáo hám lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, xem thường pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, hoạt động bình thường của mọi người dân.

Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ mà tự ý cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Trần Út C là người cung cấp bài, thu tiền xâu là tổ chức cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc tại ấp Kinh IB, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng là vai trò chính trong vụ án, lẽ ra sau khi bị cáo nhậu xong, đi ra phía sau thấy các bị cáo khác đánh bài thì bị cáo can ngăn nhưng bị cáo không làm được điều đó mà lại cung cấp bài cho các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc, để bị cáo thu tiền xâu mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang nên xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoài Ph, ngày 29/9/2011 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội chống người thi hành công vụ, có nhân thân xấu, không biết làm ăn chân chính mà khi nghe bị cáo Nguyễn Minh T nói có sòng bạc tại ấp K1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang, thì bị cáo lấy chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE thế chấp với số tiền 10.500.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc với lỗi cố ý nên xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, ngày 04/01/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử tuyên phạt 03 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em, Huỳnh Văn C2, ngày 16/3/2017 bị Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ, các bị cáo có nhân thân xấu, nhưng không biết làm ăn chân chính mà còn tham gia đánh bạc với lỗi cố ý nên xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ của từng bị cáo.

Đối với các bị cáo Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2 và Bùi Chí T2 khi nghe có đánh bạc cùng đến tham gia, mà không làm ăn chân chính, có thu nhập hợp pháp, cũng tham gia đánh bạc với lỗi cố ý nhưng mức độ tham gia có phần ít hơn đối với các bị cáo khác cũng bị xem xét một mức án tưng xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Do đó, nghỉ nên cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, sống có ích cho xã hội, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội có ý định thực hiện hành vi tương tự bị cáo. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Các bị cáo Trần Út C, Trần Văn T1, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khai ra hành vi phạm tội trước đó nên cần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng các bị cáo Trần Út C có cha ruột tham gia kháng chiến chống Mỹ, Đặng Minh Tr có ông Nội tham gia kháng chiến chống Mỹ và Bùi Chí T2 sau khi phạm tội ra đầu thú có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Các bị cáo Nguyễn Minh T, ngày 04/01/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử tuyên phạt 03 năm tù về tội hiếp dâm trẻ em, Nguyễn Hoài Ph, ngày 29/9/2011 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử tuyên phạt 09 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo về tội chống người thi hành công vụ, Huỳnh Văn C2, ngày 16/3/2017 bị Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ nhưng các bị cáo đã chấp hành xong, đến nay đã xóa án tích nhưng Kiểm sát viên không áp dụng tình tiền lần đầu cho các bị cáo là chưa phù hợp. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph và Huỳnh Văn C2 theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 thực hiện hành vi phạm tội nhưng không nhiều, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB đã thu giữ: 05 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm; tiền trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền bị cáo Trần Út C thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc 100.000 đồng, tiền thu trên người các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc các bị cáo Huỳnh Văn C2 450.000 đồng, Nguyễn Hoài Ph 10.500.000 đồng. Do đó chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.950.000 đồng (Trong đó: Tiền thu trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền bị cáo Trần Út C thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc 100.000 đồng, tiền thu trên người dùng vào mục đích đánh bạc của bị cáo Huỳnh Văn C2 450.000 đồng và của bị cáo Nguyễn Hoài Ph 10.500.000 đồng) theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo biên lai thu tiền số 0002622 ngày 18/9/2024).

Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 9 năm 2024).

[4] Đối với hành vi của anh Trần Văn M3, vào ngày 02/4/2024 các đối tượng sử dụng chiếu, bài tây từ nhà anh Trần Văn M3, nhưng sau đó các đối

tượng không trả tiền xâu nên anh Trần Văn M3 đã lấy chiếu và bài lại không cho những người đánh bạc chơi. Hành vi của anh Trần Văn M3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Tuy nhiên, tổ chức hành vi đánh bạc trong thời gian từ ngày 28/3/2024 đến ngày 01/4/2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện AB đề nghị Công an huyện AB xử phạt vi phạm hành chính với anh Trần Văn M3 theo quy định. Ngoài ra, khi bắt quả tang, Cơ quan Điều tra thu giữ của anh Trần Văn M3 06 bộ bài tây và 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, anh Trần Văn M3 không yêu cầu trả lại giá trị 06 bộ bài tây và 01 chiếc chiếu bằng lát kích thước 200cm x 160cm nên không xem xét, khi nào có yêu cầu được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Đối với hành vi đánh bạc của bà Trần Thị D và bà Thị T3 đã nghỉ trước khi lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang, các đối tượng cùng tham gia đánh bạc và nhà cái xác định lúc bà Trần Thị D và bà Thị T3 tham gia xác định số tiền trên chiếu bạc dao động từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng và không có căn cứ khác để xác định số tiền trên chiếu bạc tại thời điểm hai đối tượng là bao nhiêu tiền. Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB xác định hành vi của bà Trần Thị D và bà Thị T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB đề nghị Công an huyện AB xử phạt vi phạm hành chính với bà Trần Thị D và bà Thị T3 theo quy định.

Đối với các đối tượng đánh bạc khác đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AB tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 phạm tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Út C 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp

hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Trần Út C cho Ủy ban nhân dân xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Ph 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 11 (Mười một) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Nguyễn Hoài Ph cho Ủy ban nhân dân thị trấn TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Huỳnh Văn C2 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Huỳnh Văn C2 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Trần Văn T1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị

cáo Trần Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Đặng Minh Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ thời gian tạm giữ 04 ngày (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 06/4/2024), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Đặng Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Bùi Chí T2 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, tính kể từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản án chính của bản án này. Giao bị cáo Bùi Chí T2 cho Ủy ban nhân dân xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 17.950.000 đồng (Trong đó: tiền thu trên chiếu bạc 6.900.000 đồng, tiền Trần Út C thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc 100.000 đồng, tiền thu trên người dùng vào mục đích đánh bạc của bị cáo Huỳnh Văn C2 450.000 đồng và của bị cáo Nguyễn Hoài Ph 10.500.000 đồng).

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo biên lai thu tiền số 0002622 ngày 18/9/2024).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tịch thu và tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây (đã qua sử dụng); 01 bộ bài tây (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu bằng lát, kích thước 200cm x 160cm.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện AB đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 9 năm 2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/

2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Út C, Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoài Ph, Trần Văn T1, Huỳnh Văn C2, Đặng Minh Tr và Bùi Chí T2 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 26/9/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn M3 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện AB, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện AB;
- Chi cục THADS huyện AB;
- UBND các xã/ thị trấn các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Kiều).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo